

CHÚA NHẬT 6 PHỤC SINH B THIÊN CHÚA LÀ TÌNH YÊU

+++

A. DẪN NHẬP.

Phụng vụ Chúa nhật hôm nay nhấn mạnh đến một giới răn quan trọng nhất trong đạo : đó là *giới răn yêu thương*. Giới răn này đã có trong Cựu ước, nhưng một lần nữa, trước khi đi vào cuộc tử nạn, Đức Giêsu nhấn mạnh đến giới răn này dưới khía cạnh *tình yêu huynh đệ*.

Thánh Gioan Tông đồ khẳng định: "*Thiên Chúa là Tình yêu*" (1Ga 4,7). Ngài yêu thương chúng ta trước nên đã dựng nên ta, nhất là ban Con Một của Ngài cho thế gian để mọi người được cứu chuộc. Đáp lại, chúng ta cũng phải yêu mến Ngài và yêu thương nhau.

Nhưng yêu thương bằng cách nào ? Hay nói cách khác, làm thế nào mà biết được tình yêu của chúng ta đối với Thiên Chúa là chân thật ? Qua các bài đọc của Thánh lễ hôm nay, chúng ta có thể khẳng định mà không sợ sai lầm : đó là chúng ta trung thành giữ các giới răn của Chúa và yêu thương nhau bằng những việc làm cụ thể, chứ không chỉ yêu thương nhau trên đầu môi chót lưỡi.

B. TÌM HIỂU LỜI CHÚA.

+ **Bài đọc 1** : Cv 10,25-48.

Trong Giáo hội sơ khai, có một vấn đề gai góc cần phải được giải quyết : đó là có thể chấp nhận cho những lương dân chịu phép rửa mà không đòi buộc họ giữ các Lễ luật Do thái không ? Nhiều người không chấp nhận. Nhưng thánh Phêrô được Chúa Thánh Thần soi sáng đã tuyên bố : "*Thiên Chúa yêu thương mọi người không thiên vị ai, tất cả mọi người được chấp nhận tham dự vào nguồn mạch sự sống của Thiên Chúa*". Vì thế, ngài đã rửa tội cho viên sĩ quan Rôma tên là Cornêliô và nhận ông vào Hội thánh Chúa.

Trước biến cố này, thánh Luca tin rằng đó là một biến cố quyết định đối với tương lai Kitô giáo, nên trong dịp này, ngài không ngại cho chúng ta chứng kiến lễ Thánh Thần hiện xuống lần nữa, lần này trên các dân ngoại. Những ơn khi Đức Chúa Thánh Thần hiện xuống lần đầu tiên cũng được ban cho họ, ngày cả trước khi họ chưa chịu phép Rửa.

+ **Bài đọc 2** : 1Ga 4,7-10.

Thánh Gioan khẳng định: "*Thiên Chúa là Tình yêu*" (1Ga 4,7) và mọi tình yêu bắt nguồn từ Thiên Chúa. Không phải chúng ta đã yêu Ngài nhưng Ngài đã yêu chúng ta trước. Tình yêu của Thiên Chúa được biểu lộ cho chúng ta trong việc này: "*Thiên Chúa đã sai Con Một đến thế gian để nhờ Con Một của Người mà chúng ta được sống... và sai Con Một Người đến làm của lễ đền tội cho chúng ta*".

Từ đó sinh ra những hệ luận :

- Chúng ta phải yêu thương nhau.

- Ai yêu thương thì biết Thiên Chúa, còn ai không yêu thương thì không biết Thiên Chúa.

+ Bài Tin mừng : Ga 15,9-17.

Tiếp tục dụ ngôn cây nho và cành nho, trong bài diễn từ ở nhà Tiệc ly trước giờ phút chịu tử nạn, Đức Giêsu khuyên các Tông đồ hãy kết hợp với Ngài: "*Hãy ở lại trong Tình yêu của Thầy*". Đồng thời Ngài cũng đưa ra một điều răn quan trọng để các ông thực hiện: "*Đây là giới răn của Thầy : các con hãy yêu thương nhau, như Thầy đã yêu thương các con*" (Ga 15,12)

Tình yêu mà Đức Giêsu muốn cho các ông thực hành có những đặc tính này :

- *Yêu như Chúa yêu*: "Các con hãy yêu thương nhau, như Thầy đã yêu thương các con".

- *Yêu đến tận cùng*: "Không có tình yêu nào lớn hơn tình yêu của người thí mạng vì bạn hữu mình".

- *Tình yêu phải được thể hiện trong việc làm* : "Nếu như các con giữ điều răn của Thầy".

C. THỰC HÀNH LỜI CHÚA.

Các con hãy yêu thương nhau.

Bài Tin mừng hôm nay tiếp nối bài Tin mừng tuần trước nói về cây nho và cành nho, nhắc cho chúng ta hãy sống kết hợp với Chúa như cây nho và cành nho. Hôm nay Đức Giêsu lại đưa ra cho chúng ta một bài học nữa về sự liên kết giữa các cành nho. Đó là đức Bác ái mà các Kitô hữu phải thi hành đối với nhau: "*Đây là giới răn của Thầy : các con hãy yêu thương nhau như Thầy đã yêu thương các con*".

I. TÌNH YÊU CỦA THIÊN CHÚA.

1. Thiên Chúa là Tình yêu (1Ga 4,7).

Con người từ bản tính ai cũng biết yêu, tuy mức độ và sắc thái có khác nhau. Nhưng làm sao con người lại biết yêu ? Trong bài đọc 2, thánh Gioan Tông đồ đã trả lời cho chúng ta : "*Vì tình yêu bắt nguồn từ Thiên Chúa*" (1Ga 4,7). Thiên Chúa là nguồn gốc tình yêu, Ngài ban cho chúng ta tình yêu ấy để chúng ta yêu Ngài và chúng ta yêu nhau.

a) Tình yêu trong tạo dựng :

Chúng ta được dựng nên theo hình ảnh của Thiên Chúa, cho nên ngay từ bẩm sinh, mỗi người chúng ta đều có khả năng biết yêu thương.

Khi Thiên Chúa dựng nên Evà, thì Adong nói: "*Này là xương tủy xương tôi, thịt là thịt tôi*" (St 2,23). Tình yêu đồng loại chớm nở từ đó. Từ lúc Thiên Chúa dựng nên hai người, hai người đã chân thành thương yêu nhau như chính mình, coi nhau như một xương một thịt. Ngày nay chúng ta thường nói: "*đồng bào ruột thịt*". Đồng bào có nghĩa là chung một bào thai sinh ra, đồng một nguồn gốc, một máu mủ, ruột thịt.

b) Tình yêu cứu chuộc.

Ban đầu, Thiên Chúa trao ban tình yêu của Ngài trực tiếp cho con người, nhưng đã thất bại. Loài người không yêu Thiên Chúa, lại cũng không biết thương yêu nhau như Thiên Chúa yêu thương con người.

Lại một lần nữa, Thiên Chúa tỏ lòng yêu thương con người trong việc cứu chuộc. Tình yêu ấy đã được thánh Gioan Tông đồ diễn tả: "*Thiên Chúa yêu thế gian đến nỗi đã ban Con Một, để ai tin vào Con của Người thì khỏi phải chết nhưng được sống muôn đời. Quả vậy, Thiên Chúa sai Con của Người đến thế gian, không phải để lên án thế gian, nhưng là để thế gian, nhờ Con của Người mà được cứu độ*" (Ga 3,16-17).

Thiên Chúa không những yêu thương con người, đã dựng nên con người giống hình ảnh Ngài, lại còn ban ơn cứu độ, nâng con người sa ngã lên, một việc làm còn lớn lao hơn việc tạo dựng.

2. Tình yêu của Thiên Chúa Cha qua Đức Giêsu.

Chúng ta không thể nào ban tặng tình yêu, trừ phi chúng ta đã đón nhận tình yêu từ trước đó. Một lò sưởi không thể nào tỏa ra sức nóng, trừ phi nó đã được đón nhận sức nóng từ trước đó. Điều này cũng đúng cả đối với Đức Giêsu. Ngài nói với các môn đệ của Ngài: "*Như Cha đã yêu mến Thầy, nên Thầy cũng yêu mến các con*". Tình yêu mà Ngài chia sẻ một cách quảng đại cho các môn đệ của Ngài, và cho mọi người nói chung, chính là tình yêu mà Ngài đã đón nhận từ Thiên Chúa Cha.

Tình yêu đã được lãnh nhận ấy thật là tuyệt vời. Tình yêu chia sẻ ấy đã được thánh Gioan tông đồ mô tả: "*Căn cứ vào điều này chúng ta biết tình yêu là gì : đó là Đức Kitô đã phó mạng vì chúng ta*" (1Ga 3,16). Ngài đã dám gánh tội chúng ta, đã chịu chết để đền tội cho ta. Ngài không trút tội lỗi của chúng ta lên đầu chúng ta. Đây là thứ tình yêu rộng lượng tha thứ, vô cùng lớn lao, quảng đại: "*Không có tình yêu nào lớn lao hơn tình yêu của người thí mạng vì người yêu*" (Ga 15,13).

Ngoài ra, Ngài cũng còn tỏ lòng thương yêu chúng ta bằng cách tôn chúng ta lên làm bạn hữu của Ngài: "*Thầy không gọi chúng con là tôi tớ nữa, vì tôi tớ không biết việc chủ làm. Còn các con, Thầy gọi các con là bạn hữu*". Thực sự, chúng ta không xứng đáng được gọi là tôi tớ Thiên Chúa vì chúng ta là vật thọ tạo đã dám xúc phạm đến Ngài, đến Đấng đã tạo dựng nên mình. Đây là một vinh dự quá lớn lao mà Ngài dành cho chúng ta.

II. TÌNH YÊU CỦA CHÚNG TA.

1. Lệnh truyền của Đức Giêsu.

Đức Giêsu có những lời tâm huyết muốn truyền lại cho các Tông đồ trong bữa Tiệc ly. Một trong những lời tâm huyết ấy là: "*Đây là điều răn của Thầy : các con hãy yêu thương nhau như Thầy đã yêu thương các con*" (Ga 15,12). Đức Giêsu có ý nhấn mạnh đến tầm quan trọng của việc yêu thương nhau, vì yêu thương là một lệnh truyền duy nhất gồm tóm mọi lệnh truyền khác (x. Mc 12,28-34). Lệnh truyền này là chúng ta yêu thương nhau như chính Đức Giêsu đã yêu thương chúng ta. Và khuôn mẫu của tình yêu thương là Đức Giêsu yêu thương chúng ta. Tình yêu này có rất nhiều đặc tính mà chúng ta cùng tìm hiểu để áp dụng vào đời sống thường ngày của chúng ta.

2. Những đặc tính của tình yêu.

a) Yêu không giới hạn.

Trong bài Tin mừng này, Đức Giêsu nói: "*Các con hãy yêu thương nhau như Thầy đã yêu thương các con*". Chúng ta nên lưu ý đến chữ **nhau** và chữ **như**, hai chữ ấy nói lên mức độ của tình yêu cả chiều rộng lẫn chiều sâu.

* **Chữ NHAU**. Nói lên chiều rộng của tình yêu. Chúa bảo chúng ta phải yêu thương nhau. Chữ "nhau" giả thiết phải có hai người trở lên. Vậy phải yêu ai và yêu bao nhiêu người? Chúa không bảo hai vợ chồng hay hai tình nhân yêu nhau, mà bảo phải yêu thương tất cả mọi người vì tất cả mọi người đều là con Thiên Chúa. Vì thế, ta không nên hiểu chữ "nhau" này theo nghĩa hẹp, chỉ nhằm đến lòng yêu thương đối với một ít người thân thiết với ta mà thôi, mà phải hiểu theo nghĩa rộng, chúng ta phải yêu thương tất cả mọi người.

Cha Zosima nói trong cuốn sách "Anh em nhà Karamazov" của Dostoevsky: "*Bạn phải yêu thương tất cả những gì mà Thiên Chúa đã tạo dựng nên, toàn bộ thế giới của Người, và mọi hạt cát trong đó. Nếu bạn yêu thương tất cả mọi sự, thì bạn cũng sẽ nắm bắt được mẫu nhiệm có trong tất cả mọi sự*" (Flor McCarthy).

Thánh **Augustinô** khi nói về mức độ của tình yêu thì ngài nói rất chí lý: "*Mức độ của tình yêu là không có mức độ nào*".

Câu nói của **Đức Khổng Tử** cũng tương tự: "*Tứ hải giai huynh đệ*" : bốn bể là anh em.

* **Chữ NHƯ**. Nói lên chiều sâu của tình yêu. Phải yêu thương mọi người không trừ ai, lại còn phải yêu thương với một tình yêu sâu đậm như Đức Giêsu đã yêu thương chúng ta.

Trong Thông điệp "Ánh sáng rạng ngời", Đức **Gioan Phaolô 2** đã viết: "*Chữ "như" này đòi hỏi phải bắt chước Đức Giêsu, tình yêu của Người, mà rửa chân cho các môn đệ là một dấu chỉ cụ thể... Chữ "như" cũng chỉ mức độ mà Đức Giêsu đã yêu thương các môn đệ của mình, và các môn đệ của Người cũng phải yêu thương nhau bằng mức độ ấy*" (Số 20).

b) Yêu thương là trao ban.

Một trong các đặc tính của tình yêu là "**trao ban**", là **cho đi**. Yêu là không muốn giữ lại cho mình mà muốn chia sẻ cho người khác.

Chính trong việc cho đi mà người ta tìm được hạnh phúc trong tình yêu như **Paul Bourget** nói: "*Không khi nào người ta yêu như người ta đã được yêu, vì vậy, muốn đạt được hạnh phúc trong tình ái, chúng ta phải cho tất cả mà không đòi hỏi gì cả*".

Nếu tu viện trưởng **Saint-Pierre** quả quyết rằng: "*Yếu tính của mọi tôn giáo, nền tảng của mọi chân lý, vương miện của mọi nhân đức căn cứ trên sự CHO và tha thứ*", thì thánh nữ **Têrêsa Hải đồng** đã thực hiện trong tình yêu đối với Chúa Giêsu trong mấy vần thơ mà thánh nữ sáng tác :

*Sống yêu đương chính là **cho** tất cả,
Trên đời này không đòi hỏi công lao.
Không tính toán, không kể **cho** là bao,
Vì đã yêu có khi nào suy tính.*

Truyện : Hai biển hồ.

Palestine có hai biển hồ... Hai biển hồ này hoàn toàn khác nhau. Một biển hồ thường được gọi là biển hồ Galilêa. Đây là một biển hồ rộng lớn với nước trong xanh mà người ta có thể uống và cá cũng có thể sống trong đó. Chung quanh hồ là những vườn cây và thảm cỏ xanh tươi.

Biển hồ thứ hai tại Palestine là Biển Chết. Đúng như tên gọi của nó, không có sự sống nào ở trong cũng như chung quanh biển hồ này. Nước mặn đến nỗi cá không thể sống nổi mà người cũng có thể trở nên bệnh hoạn nếu uống phải. Mùi hôi thối từ Biển Chết xông lên, khiến không ai muốn sống gần đó.

Có điều kỳ lạ là hai biển hồ này đều nhận nước từ cùng một nguồn là sông Jordan. Nước sông Jordan chảy vào Biển hồ Galilêa rồi từ đó tràn qua các hồ nhỏ và sông lạch khác. Hồ Galilêa nhận lãnh để rồi chia sẻ cho những hồ nhỏ khác, nhờ đó nước của nó luôn trong sạch và mang lại sức sống cho cây cỏ, muông thú cũng như con người.

Biển Chết cũng nhận nước từ sông Jordan, nhưng nó giữ lấy riêng cho mình, do đó nước của nó trở thành mặn chát và hôi thối.

"Cho thì có phúc hơn nhận". Càng trao ban, càng được nhận lãnh. Chúa đã yêu thương chúng ta vô bờ bến, và Ngài không muốn cho chúng ta giữ lại cho riêng mình, nhưng là chia sẻ tình yêu ấy cho mọi người chung quanh.

(Cử hành Phụng vụ Chúa nhật, năm B, tr 154)

c) Yêu là hy sinh.

Tục ngữ Tây phương có câu: "*Partir, c'est mourir un peu*" : ra đi là chết trong lòng một ít. Lìa xa nhau là một hy sinh, hy sinh làm ta đau khổ và đau khổ được coi như chết trong lòng một ít. Tình yêu chân thật đòi phải hy sinh, mà hy sinh càng lớn thì tình yêu càng sâu đậm, càng tha thiết : "*Nếu biết tình yêu có chân thật hay không, hãy bỏ tình yêu vào máy ép, nếu nó tiết ra chất **nước hy sinh vô vị lợi**, đó là tình yêu thật*" (Pierre l'Ermite).

Yêu là hy sinh và hy sinh lớn nhất là cho đi chính mạng sống của mình như Đức Giêsu đã nói : "*Không có tình yêu nào lớn hơn tình yêu của kẻ hy sinh mạng sống vì bạn hữu mình*" (Ga 15,13).

Nếu đọc cuốn tiểu thuyết "Anh phải sống" của nhà văn Khải Hưng, ta thấy cũng có một nhân vật dám thực hiện lời khuyên trên của Đức Giêsu. Câu truyện ấy gồm tóm như sau : Hai vợ chồng nghèo đi kiếm củi trên ngàn để bán lấy tiền nuôi con. Hôm đó trời giông bão, họ bị nước cuốn trôi. Chỉ có một khúc cây đủ sức cho một người bám. Người chồng bảo vợ hãy bám vào khúc cây, vì "em phải sống để lo cho các con". Người vợ cũng bảo chồng "Anh phải sống". Cuối cùng người vợ buông tay, tự tìm lấy cái chết cho mình, để nhường sự sống lại cho chồng và các con.

Tình yêu có cái giá của nó. Yêu là chấp nhận rằng chúng ta có thể phải chết đi bằng một cái chết khác, trước khi chúng ta chết thật. Con đường yêu thương là con

đường của thập giá, và chỉ thông qua con đường thập giá, mà chúng ta mới đến được với sự sống lại. Nếu nỗi đau khổ dạy chúng ta về cách thức yêu thương, thì không có gì là khủng khiếp, khi phải chịu đôi chút đau khổ trên trái đất này.

d) Yêu đòi sự thành thật.

Thánh Gioan Tông đồ luôn khuyên nhủ tín hữu hãy yêu thương nhau. Yêu thì có năm bày đường yêu, nhưng tình yêu đòi hỏi sự chân thật. Ngài khuyên :*"Hỡi anh em là những người con bé nhỏ, chúng ta đừng yêu nhau nơi đầu môi chót lưỡi, nhưng phải yêu thương cách chân thật và bằng việc làm; căn cứ vào điều đó chúng ta biết rằng chúng ta đứng về phía sự thật, và chúng ta sẽ được an lòng trước mặt Thiên Chúa"(1Ga 3,16-18).*

Nhiều người chỉ yêu thương hời hợt bên ngoài, lòng họ chẳng yêu gì, đúng là họ chỉ yêu trên đầu môi chót lưỡi như thánh Gioan đã nói ở trên. Vì thế người ta nói :

*Tôi yêu anh vạ
Tôi mến anh nghìn.
Anh có ăn thuốc đưa tiền tôi mua.*

Những người này bị người ta liệt vào loại :

*Thương miệng thương môi
Thương miếng xôi miếng thịt.*

Truyện vui : Cớ sao ông lại chết ?

Trong một bãi tha ma tối đen như mực, có một người đàn ông đã 5 ngày liền ngồi buồn rầu trên một nấm mồ và luôn miệng nói một câu thảm thiết "Cớ sao ông lại chết ? Cớ sao ông lại chết để tôi khổ thế này"?

Người hầu tìm thấy ông ta, muốn an ủi, bèn hỏi :

- Người quá cố là cha hay anh ông vậy ?

Con người khốn khổ rên rỉ :

- Không phải cha, không phải anh . Đó là người chồng trước của vợ tôi đấy !!!

3. Đức Giêsu, khuôn mẫu của tình yêu.

Giới trẻ ngày nay thích đi chọn thần tượng cho mình để học đòi bắt chước. Đối với họ, thần tượng của họ là lý tưởng của đời mình, họ ra công học đòi bắt chước để trở nên giống thần tượng của họ trong cách ăn mặc, nói năng, đi đứng... Vì thế, họ đi tìm thần tượng của họ nơi các ca sĩ nhạc trẻ, nơi các cầu thủ bóng đá, nơi người trí thức, nơi các nhà chính trị xuất sắc...

Nhưng có một người mà suốt 2000 năm nay đã rất nổi tiếng, đã được người ta suy tôn là thần tượng tuyệt vời mà họ không biết, đó là Đức Giêsu Kitô. Thần tượng này đã dám khuyên mọi người hãy bắt chước cách sống của mình để trở nên giống mình:*"Các con hãy học cùng Ta, vì Ta hiền lành và khiêm nhường trong lòng"(Mt 11,29)*. Biết bao người đã say mê thần tượng đó, người ta đã tin theo và bảo vệ thần tượng đó mặc dầu phải hy sinh mạng sống mình.

Thần tượng ấy đã làm gương và khuyên nhủ chúng ta một điều mà mọi người cần phải thực hiện :*" Đây là điều răn của Thầy : các con hãy yêu thương nhau như Thầy đã yêu thương các con"(Ga 15, 13)*.. Rất nhiều người đã thực hành lời khuyên đó bằng cách thể hiện ra trong những việc làm cụ thể hằng ngày.

Truyện : Ngôi nhà thờ.

Trong một ngôi làng tại dãy núi Alpes ở Thụy sĩ, có một nhà thờ nhỏ bé đã được sử dụng để làm nơi thờ tự, từ thế hệ này qua thế hệ khác. Mặc dù không có một tác phẩm nghệ thuật nào, nhưng người dân địa phương luôn luôn dùng một tình cảm đặc biệt cho ngôi nhà thờ này. Điều này khiến cho nơi đây mang vẻ rất tươi đẹp trong đôi mắt của cư dân. Đó chính là nhờ câu chuyện ngôi nhà thờ được xây dựng trên mảnh đất đặc biệt này như thế nào. Câu chuyện đó như sau :

Có hai anh em tạo dựng một nông trại gia đình, cùng chia sẻ sản phẩm và lợi nhuận cho nhau. Người anh đã kết hôn, người em còn độc thân. Khí hậu khắc nghiệt đưa đến hậu quả là đôi khi, huê lợi trở nên hiếm hoi.

Ngày kia, người em tự nhủ "*Thật không công bình khi chia sản phẩm bằng nhau. Mình còn độc thân, nhưng anh mình còn phải nuôi cả một gia đình*". Vì thế, thỉnh thoảng, người em lại đi ra ngoài vào ban đêm, mang theo một túi hạt từ trong kho thóc của riêng mình, lặng lẽ băng qua cánh đồng nằm giữa hai ngôi nhà của hai anh em, và đổ vào thùng của người anh.

Đồng thời, người anh cũng có đồng một ý tưởng đó và tự nhủ "*Thật không công bình khi chia sản phẩm bằng nhau. Mình có cả gia đình nâng đỡ mình, nhưng em mình vẫn độc thân*". Vì thế, thỉnh thoảng, người anh lại đi ra ngoài vào ban đêm, mang theo một túi hạt từ trong kho thóc của riêng mình, âm thầm đổ vào thùng của người em.

Việc này tiếp diễn trong nhiều năm, mỗi người đều thắc mắc không hiểu sao kho lúa của họ không bao giờ hao hụt đi. Thế rồi vào một đêm kia, họ đụng chạm với nhau trong bóng đêm. Sau khi nhận ra sự việc, họ bỏ túi hạt xuống, và ôm nhau. Đột nhiên, có một giọng nói xuất phát từ trên trời "*Tại nơi đây, Ta sẽ xây dựng một ngôi nhà thờ. Bởi vì ở đâu con người gặp gỡ nhau trong lòng yêu thương, thì ở đó, có sự hiện diện của Ta*" (Flor McCarthy, Phụng vụ Chúa nhật, năm B, tr 271-272).

Lm Giuse Đình lập Liễm

Giáo xứ Kim phát

Đà Lạt